

Cảm Ứng Thiên Vượng Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 29)

Chánh văn 25 – (tiếp theo): Tế nhân chi cấp, cứu nhân chi nguy.

Nghĩa là: Giúp người khác trong lúc cấp bách, cứu người khác trong cơn nguy hiểm.

(nhạc)

Câu thứ nhất (tiếp theo): «Tế nhân chi cấp» (là: Giúp người khác trong lúc cấp bách).

Đời Nguyên, chân nhân Khuru Trường Xuân nói:

- Bán gạo ra để làm giảm giá gạo đắt đỏ chính là phương tiện to lớn nhất, thật sự đã cứu giúp mọi người trong những năm đói kém, công đức vô lượng. Kẻ có sức, nhằm lúc thâm hoạch, hãy nên mua vào cho nhiều, hoặc là có ruộng đất, bèn gặt hái, cất giữ, gặp lúc thiếu kém, bèn bán ra đúng như giá cũ. Mình chẳng bị tổn hại, mà lại hết sức có lợi cho kẻ khác, có sao chẳng vui vẻ làm như vậy? Cách kém hơn là dựa theo thời giá để bán với giá rẻ hơn, nhưng bán đúng giá [trước khi đói kém] thì tốt hơn”.

(nhạc)

Đặng Thành Mỹ ước định cùng thân tộc lập hội Châu Lợi, với ý nghĩa gặp năm mất mùa [sẽ giúp cho] người khác chẳng bị chết đói. Phương cách là khi mùa màng bội thu, cứ mỗi mẫu sẽ bỏ ra một hoặc hai đấu gạo, đến mùa Xuân cho

vay với lợi tức hai phân, đến vụ gặt mùa Thu sẽ trả. Thành Mỹ giữ lòng công bằng, đứng ra trông coi việc ấy. Về sau, gặp lúc hạn hán, đói kém, không chỉ là cứu được thân tộc, mà còn cứu được những người khác. Ông thọ bảy mươi lăm tuổi. Hôm ông mất, mùi hương lạ khắp nhà, hàng xóm thấy vô số sai nha cõi âm nói oang oang là đến đón ông [Thành Mỹ] làm Thành Hoàng xứ nọ.

(nhạc)

Tào Thế Mỹ nhà nghèo, thích làm lành. Một vị Tăng dạy ông hãy thật tâm khuyên lơn, giúp đỡ người khác thì cũng có thể tạo phước. Từ đấy trở đi, Thế Mỹ ước định cùng người khác lập ra nhiều hội từ thiện, thí cháo, thí áo, thí thuốc, thí nước gừng, phóng sanh, tiếu chữ, thí quan tài, chôn cất [những người không có ai lo liệu hậu sự], sửa chữa cầu, đường v.v... Người khác bỏ tiền, tự mình ra sức. Mỗi năm đều như thế, càng lâu càng có sức.

Những năm đói kém, ông càng chú ý ra sức khuyên cứu tế. Về sau, do bán dầu cho những người giàu, dần dần có được hơn năm ngàn lạng. Con cháu an hưởng phước dày. Đối với mọi chuyện, kẻ giàu có sẽ dễ thành công, kẻ nghèo rất khó thực hiện, nhưng do gặp cảnh khó thực hiện mà có thể gắng sức làm thì đấy chính là chỗ khiến họ dễ [đạt được thành tựu] hơn người thường.

Cổ nhân có nói: “*Kẻ nghèo bỏ công sức một trăm phần bằng kẻ phú quý bỏ công sức ngàn phần*”. Do vậy, có thể thấy: Kẻ nghèo há nên tự buông xuôi, chẳng có chí khí mạnh mẽ, kiên quyết ư?

(nhạc)

Đoàn Nhập Bát tích trữ gạo đến mấy chục kho, gặp năm đói kém, toan bán ra với giá cao. Quan sai người đến hỏi mượn gạo để cứu đói, hấn đã bằng lòng. Sáng sớm hôm sau, do thấy dân đói tụ tập chờ đợi, bèn hồi hận, chẳng chịu phát gạo. Mọi người vừa mới huyên náo, hấn ta bèn cùng người nhà đóng chặt cửa, cự tuyệt mọi người. Bỗng trời nổi trận mưa to gió lớn, xô gạo đổ tung tóe ra đường sá. Dân đói tranh nhau hốt lấy, họ Đoàn bị sét đánh chết tươi!

Trải xem báo ứng họa phước của những kẻ tàn nhẫn hay nhân từ trong các năm đói kém, sách vở đã ghi chép rất nhiều, chẳng thể thuật trọn, chẳng phải là chỉ có những trường hợp trên đây.

Tiên nho nói: *“Đói kém là mạng trời, nhưng lòng trời nhân ái, thương xót dân đói bội phần tha thiết. Vì thế, bậc trí do hợp lòng trời bèn được những điều tốt lành giáng xuống. Kẻ ngu do trái nghịch lòng trời mà bị trừng phạt. Đó là lẽ tất nhiên”*. Báo ứng giáng họa lắm nỗi, càng nhanh chóng hơn phước báo.

Chẳng riêng gì cái tội đóng chặt cửa không bán gạo ắt bị trời đánh, ngay như kẻ trữ tiền keo kiệt, trơ mắt nhìn người khác sắp chết chẳng cứu, do nhẩn tâm hại lý, sẽ bị khiển trách càng nặng nề hơn nữa! Kẻ ở sâu trong ngôi nhà tráng lệ, chẳng nghe tiếng than khóc vì đói, chẳng thấy [người chết đói ngói ngóp] nơi ngói rãnh, muốn cứu mà cứ do dự, chần chừ, chẳng suy xét người chết đói đã nhiều, thì cũng là trái nghịch lòng trời, chẳng khỏi mắc tai ương!

Nếu là kẻ làm cha mẹ của dân, lại ơ hờ chẳng quan tâm nỗi khổ của dân, chần chừ, rề rà, cũng như những kẻ nha lại nẩy sanh thói tệ, giở trò gian trá, khiến cho dân chúng chẳng được thật sự giúp đỡ, tội ấy càng là muôn kiếp khó siêu!

Cổ nhân nói: “*Cứu một mạng người, tăng thọ mười hai năm*”. Huông chi kẻ có thể lực, hễ ra tay, sẽ có thể cứu trăm ngàn vạn mạng. Vì thế, kẻ đang có quyền chức, giống như đang ở trong núi báu, mặc sức ta chọn lựa, nhặt lấy, hãy cẩn thận, đừng ra về tay không!

Điều đáng quý nhất chính là đứng ra xướng suất trước tiên, phỏng theo cổ nhân làm chuyện cứu tế to lớn. Dầu là kẻ sức lực hữu hạn, cũng nên kết hợp với những người thật sự có thiện tâm để thực hiện chuyện khuyến mộ rộng rãi, tùy duyên tiến hành, ngõ hầu chuyển [những kẻ sẽ vì chết đói mà vùi thân nơi] ngòi rãnh thành bình yên. Âm công mệnh mông, trời sẽ báo đáp chẳng sai xuyền.

Trong thiên sách này đã nói về chuyện này đặc biệt tường tận, tấm lòng đau đáu, ý tưởng sâu xa, căn dặn hết sức thiết tha. Lại còn dặn dò:

- Nếu gặp năm mất mùa, khi cần phải cứu chần, hãy mau chóng thu thập, nhuận sắc các thuyết và các câu chuyện cứu đói để in ra lưu truyền, khuyến lơn, gởi tặng rộng rãi các thành phố, làng quê đang bị tai ương, ngõ hầu các bậc thân sĩ những nhà giàu có đọc kỹ. Lại còn dán [những tờ yết thị phương pháp cứu tế ấy] khắp các chỗ náo nhiệt, sẽ thật sự là điều đại thiện, tạo phước chẳng có ngần mé!

Phụ lục: Ghi chú về hai mươi biện pháp cứu đói của ông Trần Bằng Niên tại phủ Tô Châu vào đời Thanh

Năm Khang Hy 47 (1708), lụt lội, hạn hán liên tiếp xảy ra. Ông Trần xin quan đốc phủ vùng Giang Chiết hãy ban hành sách lược này. Lúc đầu, gạo giá hai mươi đồng một thung, [do áp dụng chánh sách do ông Trần đề nghị], chưa đầy hai tháng, mỗi thung chỉ bán tám, chín đồng. Dân chúng ca ngợi ơn tái tạo của quan cai trị. [Chánh sách ấy như sau]:

Một là cấm dùng gạo nếp nấu rượu.

Hai là cấm dùng lúa mì nấu rượu.

Ba là cấm dùng đậu nành ép dầu.

Bốn là cấm dùng gạo tấm trắng làm đường.

Năm là cấm dùng cám gạo làm sợi miến (Hạ lệnh bán những thứ ấy cho dân đói để họ làm bánh cho qua cơn đói).

Nghiêm cấm năm thứ trên đây, đối với một huyện trung bình, mỗi ngày sẽ tiết kiệm không chỉ là mấy trăm thạch gạo. Vì thế, ngay lập tức sẽ thấy giá gạo giảm mỗi ngày).

Sáu là cấm phường đồ tể và nhà buôn rượu bán thức ăn đã nấu chín (giảm bớt tiền tài để tích phúc; chỉ được phép bán các thức ăn làm bằng bột, hoặc sợi mì, đồ chay).

Bảy là khuyên những nhà khá giả và các con buôn giàu có hãy quyên tặng gạo cứu đói.

Năm nay, ông Đồng Thiên Quyên ở huyện Bình Hồ được ông Trần chỉ giáo, trước hết cho làm hai mươi bức hoành phi ghi “*vi phú bất nhân*” (tức là làm giàu bất nhân), chắt đóng tại huyện đường, đích thân tới những nhà giàu khuyên họ đóng góp, chí thành khiến họ cảm động, [các biện pháp] cứng rắn lẫn mềm mỏng đều dùng. Trước hết là tới chỗ hương thôn, gặp ba nhà giàu có ương bướng [không chịu quyên góp], bèn đóng tám hoành phi ấy lên cửa, lại còn báo cho họ biết: Hễ họ bán ruộng đất để chuộc tội mà nếu gián đoạn [không trả hết tiền phạt], sẽ bị phạt nặng hơn. Gia nghiệp gần như sẽ đi tong quá nửa!

Từ đây, từ vùng quê cho đến thành thị, những kẻ thích đóng góp đông đảo. Ngoài chuyện cấp gạo, cấp tiền ra, còn

lập trạm thí cháo khắp nơi. Lại còn thí thuốc, chẩn tế đến mấy tháng, tới khi “ăn gạo mới”¹ bèn thôi. Số lượng quyên góp nếu dư ra, sẽ sai đem trả lại những nhà giàu có, cứu sống vô số người.

Đời Tống, tiên sinh Tây Sơn Chân Đức Tú nói:

Rộng lòng giúp đỡ dân nghèo, ắt được trời đất ban phước. Đây là nói theo lý. Nếu nói theo lẽ lợi hại, không có dân đói, sẽ chẳng có đạo tặc, ắt thôn quê, thành thị bình an. Đây lại là điều lợi cho những nhà giàu”.

Ông Trần Kỳ Đình bảo:

“Chuyện cứu đói cần phải do thân sĩ và các nhà giàu có tại các vùng, các thôn cứu giúp dân nghèo gần chỗ họ, sẽ khiến cho cả huyện chẳng có ai bị đói”.

Ông Hoàng Chân nói:

- Để cứu đói chỉ có cách khuyên nhủ, [tức là] khuyên những nhà giàu có hãy tạo ân huệ cho dân nghèo. Nếu những khoản quyên tặng có dư, sẽ dùng để cấp thêm cho những kẻ thiếu thốn; đấy chính là đạo trời, là phép nước vậy. Nếu kẻ nào chỉ mong giàu có cho riêng mình, chẳng nghĩ đến tình cảnh tai ách thâm vi đói kém, dẫu có thể may mắn trốn thoát phép nước, ắt khó trốn đạo trời tru lục!”

Lại nghe Châu Tử nói:

- Để khuyên nhủ [kẻ giàu] chia sẻ cứu dân trong cơn cấp bách, chẳng thể không nhẫn nại đôi chút. Nếu gặp kẻ giàu có so đo quá sâu, sợ rằng rốt cuộc sẽ không thể làm được (không

¹ “Ăn gạo mới” tức là khi lúa đã chín, người dân có thể tự gặt hái, tự nuôi sống, không cần trợ cấp nữa.

thể quyền tặng được), phải sử dụng cả ân lẫn uy thì mới có ích cho việc cứu tế”.

Đây chính là ông Trần đã lãnh hội sâu xa đạo cứu đói của Châu Tử vậy.

Tám là tạo lập công việc để giúp đỡ kẻ thiếu thốn (như đắp thành, khơi sông, tu bổ cầu đường v.v... khiến cho những kẻ làm công sẽ có cái ăn).

Chín là nói lỏng những nghiêm cấm [trước đó về chuyện khai thác tài nguyên từ] núi, sông, như giảm nhẹ thuế vận chuyển lương thực để tiện vận chuyển theo đường thủy, cũng như chẳng nghiêm cấm những chuyện như dẫn củi v.v... để [dân nghèo] có cách sống tạm thời, chẳng đến nỗi trở thành đạo tặc.

Mười là đối với những phạm nhân nếu tình cảnh đáng thương, hoặc vụ án đáng ngờ, cho phép họ dùng gạo chuộc tội, dùng số gạo ấy để cứu đói.

Mười một, bất luận quan lại, quân, dân, phụ nữ, tăng, đạo, đủ mọi hạng người, hễ có thể giúp cứu đói, nếu ít thì tặng hoàng phi, ban thưởng, nhiều thì báo tường tận lên triều đình ngõ hầu họ sẽ được thánh chỉ phong tặng.

Mười hai, mời mọc các bậc danh y mở phòng thuốc cứu chữa người bệnh.

Mười ba, dân ở gần núi, dạy họ dùng tùng, bách để đỡ lòng. Sách Bác Vật Chí² chép: *Năm đói kém không có cái để ăn, có thể nghiền kỹ tùng, bách để vắt lấy nước, hòa với nước*

²Bác Vật Chí là bộ sách gồm ba quyển do Trương Hoa soạn vào đời Tấn. Nội dung rất rộng, bao gồm nhiều kiến thức địa lý, lịch sử, nhân vật, khoa học thời cổ, cũng như chép về nhiều loại chim thú lạ lùng.

lã để uống khỏi đói hông cầm cự qua ngày”. Nếu hòa với cháo hoặc canh lỏng để uống thì càng hay. Mỗi lần dùng năm hóp nước từng, ba hóp nước bách hòa chung để uống. Hoặc chỉ dùng lá từng cũng được. Chỉ cần dùng dùng những thứ thức ăn khác, sẽ có thể khỏi đói, hết bệnh.

Mười bốn, hoãn hành hình (năm đói kém, lắm kẻ phạm pháp; vì thế, khoan dung).

Mười lăm, giảm bớt lễ lạc (đôi với chuyện làm lễ đội mũ (gia quan), cưới hỏi, ma chay, cúng bái, hãy giảm thiểu những lễ nghi theo phương diện hình thức).

Mười sáu, cho dân vay mượn để gieo trồng (do sợ [dân đói] bỏ mặc ruộng đất chẳng gieo trồng).

Mười bảy, cẩn thận phòng ngừa đạo tặc (do sợ chúng nó sẽ làm hại dân).

Mười tám, hàng quan lại, thân sĩ, hễ gặp ngày mùng Một và Rằm, bèn trai giới, tắm gội, cầm hương đi bộ, ai nấy cầu đảo tại các miếu để cầu cho dân được yên vui (năm mất mùa chính là do cộng nghiệp của nhân dân cảm vời. Cầu đảo, sám hối tội lỗi nhằm vãn hồi vận mạng to lớn. Đây cũng là một trong các biện pháp cứu đói theo Châu Lễ).

Mười chín, trong mỗi châu, huyện, chọn lựa người tài đức để chủ trì việc cứu đói (như lo liệu việc cấp gạo, thí cháo v.v...), khiến cho dân đen thật sự được hưởng ân huệ. Khi sự việc đã được lo liệu ổn thỏa, đồng loạt tâu lên [triều đình danh sách] những người đã quyên tiền, tặng gạo.

Hai mươi, đôi với các thuyền chở đậu phộng, đậu, lúa mạch... miễn thuế một tháng, lại còn sai phu kéo thuyền giùm, hộ tống (thuyền chở đậu, gạo từ các quận ngoài được

chở tới hằng ngày thì giá gạo mỗi ngày một giảm, đây là tác dụng to lớn để chuyển thiếu thốn thành sung túc).

(nhạc)

Câu thứ 2: “Cứu nhân chi nguy” (Là cứu người khác trong cơn nguy hiểm).

Luận về sự cứu tế trong cơn cấp bách, trên đây đã nói tường tận. Còn như cứu nguy, xét theo lý, đại khái giống nhau, nhưng để cho mọi người cảm thấy [cứu nguy] có mối tương quan với sự sanh tử, tôi ghép thêm mấy câu chuyện sau đây.

Trương Bá Hộ ở Cao Bưu từ trong thuyền thấy đằng xa có người bám vào một chiếc thuyền lật úp, lúc chìm, lúc nổi, gào thét cầu cứu. Ông Trương vội gọi thuyền chài đến cứu, họ chẳng đáp ứng. Ông bèn cho họ mười lạng bạc thì họ chịu cứu. Cứu lên thì ra [kẻ mắc nạn] là con trai của ông Trương.

(nhạc)

Đời Tống, Châu Tất Đại trong niên hiệu Thiệu Hưng trông coi Hòa Tế Cục³ của Hàng Châu. Trong cục bị cháy, [theo quy chế, những người trực ban mà] để hỏa hoạn xảy ra, [sẽ bị phán] tội chết. Ông nói:

- Nếu hỏa hoạn do quan gây ra, sẽ bị tội gì?

Nhà lại nói:

- Sẽ bị cách chức làm dân thường.

³Hòa Tế Cục (和劑局) là một cơ quan được thiết lập dưới đời Tống, trực thuộc Thái Phủ Tự, có trách nhiệm bào chế thuốc, phòng chống dịch bệnh, giống như sở y tế của mỗi tỉnh trong hiện thời.

Ông nói:

- Há nên vì một mình ta mà nỡ lòng nhìn mười mấy người mất mạng ư?

Bèn nói dối là chính mình gây ra hỏa hoạn, chịu tội, mất chức, mọi người đều được cứu sống. Về sau, ông làm Tể Tướng.

Đời Tống, Lôi Hữu Chung đánh dẹp [bọn phản loạn] Vương Quân, muốn tàn sát dân chúng trong thành. Khi ấy, những vị nhân sĩ đất Thục (tức là Tứ Xuyên) là Phạm Xán, Phạm Tuy [là những người] khí tiết cao thượng, có văn tài, và Văn Giám đại sư là một vị nổi danh đức hạnh, cùng kéo đến can gián.

Họ dập đầu thưa:

- Người đất Thục hiền lành, nhu nhược, bị ép buộc phải theo hắc, đặc biệt sợ chết. Hôm nào thành bị hạ, xin Ngài đừng tàn sát, chỉ cần trừ bỏ đám giặc hung tợn là được rồi.

Hữu Chung thấy ba vị ấy là bậc trượng phu khảng khái, quên thân vì mọi người, xuất phát từ lòng chí thành, bèn dịu nét mặt, bảo:

- Nếu chẳng nghe lời của bậc trượng giả, ta đã gần như làm vậy rồi.

Một thành bèn được bảo toàn. Con cháu họ Phạm quý hiên, sư Văn Giám ngộ đạo.

(nhạc)

Ông Phùng X... vào hôm trời rét dữ, dậy sớm [ra đường], trên đường, thấy một người nằm trong tuyết, thân đã

cứng một nửa, vội cởi áo bông của chính mình đắp cho, công về cứu tỉnh. Ông mộng thấy thần bảo:

- Ông cứu mạng người xuất phát từ lòng chí thành, sẽ ban cho Hàn Kỳ làm con ông.

Về sau, ông sanh con bèn đặt tên là Kỳ, [Phùng Kỳ] tốt bậc hiền quý.

(nhạc)

Lái buôn đất Huy Châu là Vương Chí Nhân tuổi đã ba mươi mà không con. Giữa đường, gặp một người đàn bà ẵm con nhảy xuống nước. Ông ngăn lại, hỏi nguyên do. Người đàn bà thưa:

- Chồng thiếp nghèo, nuôi lợn để [lấy lãi] trả tiền địa tô. Ngày hôm qua, [chồng thiếp] đi ra ngoài làm thuê cho người khác, kẻ buôn lợn đến nhà mua lợn, không ngờ đưa toàn bạc giả. Thiếp sợ chồng về đòn vọt, lại cũng chẳng có cách gì để sống, cho nên [tính tìm] cái chết.

Chí Nhân thương xót, cho tiền đủ số. Tới khi người chồng biết chuyện, nghi vợ nói dối, lôi vợ đến chỗ ông Vương cư ngụ để chất vấn. Vương Chí Nhân đã ngủ, chồng bắt vợ gõ cửa thưa:

- Tôi là người đàn bà nhảy xuống nước, đến lạy tạ.

Ông Vương lớn tiếng nói:

- Người là đàn bà còn trẻ, ta là khách trọ trọ một mình, đêm tối há nên gặp mặt? Có gì muốn nói, sáng mai hãy cùng chồng người tới!

Người chồng mới sợ hãi thưa:

- Vợ chồng tôi cùng có mặt.

Do vậy, Chí Nhân khoác áo ra gặp. Vừa mới mở cửa, tường sập, cái giường ông nằm bị nát vụn như bột. Vợ chồng họ cảm thán, hết sức cảm tạ, lui về. Về sau, ông sanh được mười một đứa con, sống rất thọ.

(nhạc)

Đời Đường, Bùi Độ đến chơi chùa Hương Sơn, nhặt được hai cái đai ngọc, một cái đai bằng sừng tê giác, bèn đợi chủ nhân đến tìm. Cho đến chiều tối, người ấy không tới, [ông bèn cầm về], đến sáng lại sang chùa. Một người đàn bà đến khóc lóc, nói:

- Cha thiếp vô tội bị tù, ngày hôm qua [tính] nhờ đai báu để giúp cha thoát tội, bất hạnh đánh mất ở nơi đây, chẳng trốn khỏi họa vậy.

Bùi Độ xúc động, trả lại. Trước đó, có người coi tướng bảo Bùi Độ ắt sẽ chết đói. Tới lúc này gặp lại, bèn bảo:

- Ông khí sắc khác hẳn, ắt có âm đức giúp đỡ người khác, tiền trình [rạng rỡ] tôi chẳng thể biết được!

Về sau, ông được phong làm Tấn Quốc Công, truy tặng [tước hiệu] Thái Phó.

Đường đời gặp ghềnh, gặp những nỗi hiểm nguy khác nhau. Người có lòng nhân cứ từ đây suy ra, sẽ biết trọn hết. Mỗi chuyện đều phải tận hết sức làm, ở đây chẳng thể ghi trọn hết được! Còn như chuyện sống chết do bị hình phạt, tù ngục bức bách, càng là tình cảnh trầm trọng hơn các nỗi nguy khác, sẽ được giảng giải và chép trong phần chú giải câu “*nhập khinh vi trọng*” (nghĩa là ghép thêm tội nặng vào tội nhẹ) thuộc phần sau. Vì thế, chẳng luận định thêm ở đây!

***(Chánh văn 26) Kiến nhân chi đắc, như kỷ chi đắc.
Kiến nhân chi thất, như kỷ chi thất.***

(正文)見人之得。如己之得。見人之失。如己之失。

(Tạm dịch: Thấy người khác đạt được giống như chính mình đạt được; thấy người khác bị mất mát, giống như chính mình bị mất mát).

Người đời nay thấy kẻ khác được mất, chẳng thể [cảm nhận] như chính mình được mất, chỉ vì có lòng ích kỷ, chấp trước chính mình. Hễ được bèn sợ mất, lại dấy ý niệm chỉ sợ người khác sẽ đạt được, thà khiến cho người khác bị mất mát! Mới đầu vẫn chỉ là lợi mình; về sau, dần dần thành trở ngại người khác, đổ kỵ sự thành tựu [của người khác], vui thích trước thất bại của họ. Người khác thành hay bại, liên quan gì đến ta? Chỉ ôm ấp tâm thuật xấu xa, gieo cái nhân ác tự hại chính mình! Chẳng biết công phu của thánh hiền vốn là phải tiêu trừ Ngã Kiến.

Trong sự hiểu biết của bậc thông đạt, cũng cần phải phá vỡ những tình tự phạm tục. Nếu ngộ “*ta và người vốn cùng một nguồn, được hay mất là do mạng trời*”⁴, ắt sẽ trông thấy người khác đạt được, không chỉ là chẳng đổ kỵ, mà còn tìm mọi cách giúp đỡ. Thấy kẻ khác bị mất mát, không chỉ là chẳng mừng, mà còn cứu giúp nhiều cách. Đây chính là chỗ thọ dụng chân thật của chính mình.

Đời Đường, Dịch Lương Công (tức là Dịch Nhân Kiệt) làm Pháp Tào Tham Quân ở Tinh Châu, có [viên quan] họ

⁴ Theo ông Hoàng Bách Lâm, nói “*mạng trời*” ở đây chính là nói đến sự cảm ứng do nghiệp trong đời trước, chứ không có nghĩa là do một vị thần linh nào ban phát.

Trịnh bị phái tới chỗ xa xôi, hẻo lánh. Mẹ ông ta vừa già vừa bệnh. Ông Địch nói:

- Mẹ của ông đã như thế, há nên khiến cho ông ta phải chịu nỗi lo vạ dẫm?

Bèn đến chỗ Trưởng Sử Lạn Nhân Cơ, xin đi thay. Nhân Cơ thường chẳng thuận thảo với Lý Tư Mã, do [thấy ông Địch làm như thế] bèn nói :

- Ông Địch như thế ấy, há bọn ta chẳng nên tự thẹn ư?

Bèn hòa thuận với nhau.

(nhạc)

Tiết Viện làm Tướng Quốc nước Yên, cái tâm chưa thể công bằng, đố kỵ khi người khác đạt được, thích thú khi thấy người khác mất mát, chẳng tiến cử người hiền, lại còn ganh ghét, khiến cho họ chẳng được tiến cử. Một đứa con trai [của ông ta] chết trong ngục, những đứa còn lại thì tàn phế.

Tử Cao là người công minh, truyền dạy [Tiết Viện] bộ Trung Giới Kinh. Tiết Viện hối hận, thề nỗ lực thực hiện, [rốt cuộc] chỉ bảo toàn được một đứa con.

Đời Minh, Liên Trì đại sư bảo :

- Con người đối với cảnh giới tài, sắc, danh, lợi trong thế gian, tôi dùng tỷ dụ để nói rõ. Có một đồng lửa ở nơi đây, năm món vật ở bên cạnh. Một là như cỏ khô, hễ vừa chạm đến, sẽ cháy ngay. Hai là như gỗ, hễ quạt lửa vào đó sẽ cháy. Ba là như sắt, không thể cháy được, nhưng có thể bị nung chảy! Bốn là như nước, không chỉ là chẳng cháy, ngược lại còn có thể dập lửa; đổ vào trong nồi, niêu, còn có thể bốc hơi. Năm là như hư không, thiêu đốt bất cứ cách nào, Thể của nó

vẫn như như, mà cũng chẳng cần diệt, hành tướng sẽ tự diệt. Để bình tâm, hãy nên quán như thế”.

(Chánh văn 27) Bất chương nhân đoản, bất huyển kỷ trường.

(正文)不彰人短，不衒己長。

(Tạm dịch: Không phơi bày khuyết điểm của người khác, không khoe khoang ưu điểm của chính mình).

(nhạc)

Câu thứ nhất: “Bất chương nhân đoản” (là: Không phơi bày khuyết điểm của người khác)

Người ta có những nhược điểm, như nghe tên cha mẹ của họ, tai có thể nghe, nhưng miệng chớ nên nói. Nhưng miệng vốn đã chẳng nên nói, mà tai cũng chớ nên nghe, sẽ càng cao hơn. Nói chung, ai mà chẳng có nhược điểm; hễ phô bày ra, ắt sẽ chẳng tránh khỏi bị lan truyền. [Như vậy thì] tiếng tăm [của người ấy] sẽ bị giảm sút, mà họ còn hành xử khó khăn, lỗi ấy sẽ do ai gánh vác vậy? Nếu chẳng phải là kẻ tiểu nhân không hề kiêng nể gì, sẽ không làm như thế.

Ta có sở trường, sẽ giống như tài sản của người buôn bán giỏi, giấu kín thì tốt, chứ để lộ ra sẽ gặp nguy. Nếu là người có sở trường, ắt phải ẩn tài, tu thân dưỡng tánh, sửa đổi cho ngày càng tốt đẹp hơn, sau đấy mới có thể thành tựu đức hạnh.

Lão Tử nói: “*Thịnh đức dung mạo nhược ngu*” (tức là Bậc đức dày dáng vẻ như kẻ ngu).

Tử Tư⁵ nói: “*Ám nhiên nhật chương, thánh huấn chiêu nhiên*” (tức là Đạo đức của bậc quân tử tuy ẩn giấu sâu kín mà ngày càng tỏ lộ, thánh nhân đã giáo huấn rành rành). Mọi người hãy nên tự phản tỉnh.

Thời Châu, Sở Trang Vương cùng quần thần dự dạ yến. Đuốc bị tắt, có kẻ say kéo áo mỹ nhân. Mỹ nhân dứt dứt giải mũ của kẻ ấy, tố cáo với vua.

Vua bảo:

- Ta cho mọi người uống say, mà lại muốn hiển lộ lòng trinh tiết của phụ nữ hay sao, ta chẳng làm!

Bèn dặn kẻ hầu đừng thắp đèn, truyền lệnh:

- Kẻ uống rượu với quả nhân mà không dứt dứt giải mũ sẽ chẳng vui”.

Quần thần đều dứt dứt giải mũ, tận tình vui say rồi về. Sau này, lúc vua giao tranh với nước Tấn, thấy một người tận lực chiến đấu. Đây chính là người khi trước [đã bị mỹ nhân] dứt dứt giải mũ vậy!

(nhạc)

Đời Tống, Hàn Kỳ làm quan tại Trung Thư Tỉnh đã lâu. Hễ thấy có thư từ, sớ tấu công kích những lỗi xấu ẩn kín của người khác, đều tự tay phong kín, chẳng cho kẻ khác thấy.

Vương Tổ làm gián quan, nói:

- Nhân tài khó được! Khi không bận chuyện gì, hãy vì triều đình yêu tiếc [nhân tài], chớ nên hạch sách những điều ẩn giấu riêng tư của kẻ khác, phơi bày khuyết điểm của họ.

⁵ Tử Tư là tên tự của Khổng Cấp, cháu nội của Khổng Tử.

Trình Minh Đạo làm Ngự Sử, tâu với vua:

- Sai thần bù đắp lỗi lầm thì được. Nếu muốn thần tìm tòi, bới móc ưu khuyết điểm của những bầy tôi khác, để được tiếng là kẻ cương trực, thần chẳng thể làm được.

Từ Văn Trinh đãi khách ăn tiệc. Một vị khách lấy cái chén bằng vàng giấu vào trong mũ. Kẻ hầu tìm kiếm cái chén. Ông nói:

- Đã cất rồi.

Kẻ ấy say rượu, làm rớt mũ, chén rơi xuống đất. Ông giả vờ chẳng biết, [nhặt chén] bỏ vào trong tay áo kẻ ấy.

(nhạc)

Văn Trung Minh tánh chẳng thích nghe kẻ lỗi người khác. Hễ thấy có kẻ sắp nói [khuyết điểm] của kẻ khác, bèn khéo léo lái sang chuyện khác. Mấy vị ấy giữ lòng trung hậu, [cho nên họ] hưởng lộc to lớn, là những bậc danh thần, đây là chuyện đúng lẽ vậy!

(nhạc)

Điền Tề cậy tài, cay nghiệt, thường thích bình phẩm, chê bai, khích bác khuyết điểm của các bậc thánh hiền thuở trước và những người nổi danh đương thời. Sau khi mạng chung, do nghiệp nhân ấy, địa phủ hạ lệnh mỗi ngày có ba con rắn và hai con rết chui ra, chui vào bảy lỗ. [Chịu phạt] tròn một năm, bèn thọ sanh làm thân nữ. Ông ta báo mộng cho vợ như vậy.

Trương Cung Thần nói:

“Chớ dễ dãi bỏ điều thiện của kẻ khác. Chớ dễ dãi tin lời kẻ khác. Chớ dễ dãi khiến cho kẻ khác đắc ý. Chớ dễ dãi bàn luận khuyết điểm của kẻ khác”.

Đây đều là phương cách để tự giữ lòng trung hậu. Chuyện phơi bày khuyết điểm của người khác chính là căn bản của sự khắc bạc, gian hiểm. Huống hồ Điền Tể là kẻ hủy báng thánh hiền, há cõil âm chịu khoan dung, chẳng tru lực ư?

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!